Đại Học Nông Lâm TP.HCM
Phòng Đào Tạo

Mẫu 2A-CĐ/PC

Danh Sách Ghi Điểm

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Lớp: DH05DC (Công nghệ địa chính)
Môn Học PP nghiên cứu khoa học (909709-03)
CBGD Phạm Hùng Thiện (T24)

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	05151001	ĐINH LÊ VIỆT	ANH	15/12/87		7	Bảy		
2	05151002	NGUYỄN THỊ HUỲNH	ANH	22/07/87		7	Bảy		
3	05151042	PHẠM THỊ KIM	ANH	28/10/87		8	Tám		
4	05151043	LÊ PHƯỚC THANH	BÌNH	16/02/85		6	sáu		
5	05151003	TRẦN VĂN	DŨNG	04/09/86		7	Bảy		
6	05151044	PHẠM	DUY	29/07/86		8	Tám		
7	05151004	HỒ MINH	ĐỨC	03/12/86		6	sáu		
8	05151005	NGUYỄN THỊ THU	HẰNG	24/12/86		7	Bảy		
9	05151008	LÊ HỮU	HẬU	14/05/85		8	Tám		
10	05151009	THÁI VĂN	HOÀI	20/09/83		7	Bảy		
11	05151006	NGUYỄN QUỐC	HỘI	19/04/87		6	sáu		
12	05151007	TRỊNH QUANG	HƯNG	06/03/87		7	Bảy		
13	05151010	LÊ MINH	KHẢI	23/11/87		7	Bảy		
14	05151011	NGUYỄN MINH	KHÁNH	06/08/85		6	sáu		
15	05151012	PHẠM THÙY	LINH	28/08/86		8	Tám		
16	05151015	ĐẶNG QUANG	MINH	08/12/86		7	Bảy		
17	05151016	VÕ THỊ	NGA	21/07/87		8	Tám		
18	05151041	KHƯU MINH	NGỌC	13/07/86		6	sáu		
19	05151017	NGUYỄN DƯƠNG TRÍ	NGUYÊN	03/10/87		7	Bảy		
20	05151019	NGUYỄN VĂN	NHÀNG	28/03/87		6	sáu		
21	05151020	NGUYỄN PHẠM MINH	NHẬT	21/01/87		6	sáu		
22	05151018	TRẦN THỊ LỆ	NHƯ	22/03/86		8	Tám		
23	05151021	LƯU ĐỨC VĨNH	NHỰT	18/08/86		7	Bảy		
24	05151045	NGUYỄN TIẾN	PHÁT	28/09/87		8	Tám		
25	05113295	PHẠM ĐÌNH	PHƯỚC	/ /86		8	Tám		
26	05151023	NGUYỄN HỮU DUY	QUANG	24/03/87		8	Tám		
27	05151026	LÝ MINH	SANG	14/12/84		7	Bảy		
28	05151027	NGUYỄN ĐÌNH	SINH	01/08/87		7	Bảy		
29	05151024	HOÀNG THÁI	SƠN	06/12/85		7	Bảy		
30	05151025	TRỊNH THANH	SƠN	28/09/87		7	Bảy		
31	05151046	LÊ ĐÌNH	TÂN	19/05/86		8	Tám		
32	05151047	HUỲNH THỊ	THẢI	12/08/87		6	sáu		
33	05151031	LÊ HIỀN THUẬN	THẢO	11/12/85		6	sáu		
34	05151030	VÕ THỊ MINH	THƠ	21/09/86		5	Năm		

Trang 1

Lưu ý: Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi "Vắng" vào cột ghi chú

Danh Sách Ghi Điểm

Lớp: DH05DC (Công nghệ địa chính)
Môn Học PP nghiên cứu khoa học (909709-03)
CBGD Phạm Hùng Thiện (T24)

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
35	05151034	PHẠM XUÂN	THU	30/09/86		7	Bảy		
36	05151033	NGUYỄN VĂN	THỤ	01/02/86		6	sáu		
37	05151036	HUỲNH PHƯỚC	TOÀN	14/11/87		8	Tám		
38	05151035	NGUYỄN HOÀNG	TRUNG	18/02/87		7	Bảy		
39	05151038	NGUYỄN YẾN	VI	02/05/87		8	Tám		
40	05151039	HỒ HOÀI	VŨ	12/12/85		6	sáu		
41	05151040	NGUYỄN THỊ HẢI	YẾN	02/03/87		6	sáu		

Tổng số sinh viên dự thi: _____ *Số bài thi:* _____ *Số tờ:* _____ Kỳ thi ngày 29 Tháng 12 Năm 2008

Số sinh viên đạt: _____ *;Không đạt:* _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Phạm Hùng Thiện

Bùi Văn Hải

Lưu ý: Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi "Vắng" vào cột ghi chú